

Số: 1356/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 6 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính  
trong lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng  
quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này **22 (hai mươi hai)** quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Phụ lục chi tiết kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải

quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG**  
**LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC PHẠM VI**  
**CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**TỈNH VĨNH LONG**

(Kèm theo Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI**

| STT                                | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính                                                                   | Quyết định công bố<br>Danh mục thủ tục hành chính |
|------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| <b>I. LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT</b> |                       |                                                                                          |                                                   |
| 1                                  | 2.001236.H61          | Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật               | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025            |
| 2                                  | 1.003971.H61          | Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật                                            | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025            |
| 3                                  | 1.004546.H61          | Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật                            | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025            |
| 4                                  | 1.004524.H61          | Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật                        | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025            |
| 5                                  | 1.007926.H61          | Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón                                    | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025            |
| 6                                  | 1.007927.H61          | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón                                       | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025            |
| 7                                  | 1.007928.H61          | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón                                   | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025            |
| 8                                  | 1.007929.H61          | Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón                                                         | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025            |
| 9                                  | 1.003395.H61          | Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025            |
| <b>II. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT</b>     |                       |                                                                                          |                                                   |

| STT | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính |
|-----|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| 1   | 1.010090.H61          | Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản                                                                                                                                                                        | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 2   | 1.007998.H61          | Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng                                                                                                                                                                                                                                                           | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 3   | 1.012072.H61          | Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.                                                                                                                                                                                                                                                         | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 4   | 1.012071.H61          | Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ.                                                                                                                                                                                                               | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 5   | 1.012073.H61          | Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.                                                                                                                                                                                                                                                     | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 6   | 1.012070.H61          | Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc.                                                                                                                                                                                                                                                 | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 7   | 1.012063.H61          | Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                                                                                                                                 | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 8   | 1.012064.H61          | Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                                                                                                                             | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 9   | 1.012062.H61          | Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                                                                                                                   | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 10  | 1.011998.H61          | Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng                                                                                                                                                                                                                                                           | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 11  | 1.007999.H61          | Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng). | Quyết định 1234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025         |
| 12  | 1.007994.H61          | Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Quyết định                                     |

| STT | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                    | Quyết định công bố<br>Danh mục thủ tục<br>hành chính |
|-----|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
|     |                       | và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại. | 1234/QĐ-UBND<br>ngày 26/6/2025                       |

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

| STT                                | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính                                     | Quyết định công bố<br>Danh mục thủ tục<br>hành chính |
|------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| <b>I. LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT</b> |                       |                                                            |                                                      |
| 1                                  | 1.004493.H61          | Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật | Quyết định<br>1234/QĐ-UBND<br>ngày 26/6/2025         |

**Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

**I. LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT**

**1. TTHC Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật (2.001236.H61)**

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 05                        |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 02                        |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.                                          |                                        | 01                        |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 02                        |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 02                        |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                           |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>13 ngày</b>            |

**2. TTHC Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật (1.003971.H61)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                   | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (giờ làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                       |
| Bước 2           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                             |                                        | 01                       |

|                                  |                                                                                                                                                          |                                        |               |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------|
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 0,5           |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 0,5           |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 0,5           |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 0,5           |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |               |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>5 ngày</b> |

### **3. TTHC Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (1.004546.H61)**

| <b>Thứ tự công việc</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                | <b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>     | <b>Thời gian (giờ làm việc)</b> |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------|
| Bước 1                  | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 08                              |
| Bước 2                  | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 04                              |
| Bước 3                  | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 02                              |
| Bước 4                  | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 02                              |
| Bước 5                  | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 02                              |
| Bước 6                  | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 02                              |

|                                  |                                                                |                                        |               |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------|
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |               |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                |                                        | <b>3 ngày</b> |

**4. TTHC Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (1.004524.H61)**

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (giờ làm việc) |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 08                       |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 04                       |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 02                       |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 01                       |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                       |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 04                       |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                          |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>3 ngày</b>            |

**5. TTHC Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón (1.007926.H61)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                   | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                             |                                        | 08                        |

|                                  |                                                                                                                                                          |                                        |                |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------|
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 04             |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 03             |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 02             |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 0,5            |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>20 ngày</b> |

**6. TTHC Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (1.007927.H61)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 08                        |
| Bước 3           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 04                        |
| Bước 4           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 02                        |
| Bước 5           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 02                        |
| Bước 6           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 01                        |

|                                  |                                                                |                                        |                |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------|
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                |                                        | <b>20 ngày</b> |

**7. TTHC Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (1.007928.H61)**

- Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn; thay đổi về địa điểm sản xuất phân bón; thay đổi về loại phân bón, dạng phân bón, công suất sản xuất trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 09                        |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 03                        |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 02                        |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 02                        |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 01                        |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                           |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>20 ngày</b>            |

- Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng; thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                   | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |

|                                  |                                                                                                                                                          |                                        |               |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------|
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 02            |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 01            |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 0,5           |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 0,5           |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 01            |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |               |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>8 ngày</b> |

#### **8. TTHC Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón (1.007929.H61)**

| <b>Thứ tự công việc</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                | <b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>     | <b>Thời gian (ngày làm việc)</b> |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|
| Bước 1                  | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                               |
| Bước 2                  | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 1,5                              |
| Bước 3                  | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 01                               |
| Bước 4                  | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 01                               |
| Bước 5                  | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                               |

|                                  |                                                                |                                        |               |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------|
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                | UBND tỉnh                              | 0,5           |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |               |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                |                                        | <b>7 ngày</b> |

**9. TTHC Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu (1.003395.H61).**

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (giờ làm việc) |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 04                       |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 01                       |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 01                       |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 01                       |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                       |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 03                       |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                          |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>02 ngày</b>           |

## II. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT

**1. TTHC Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (1.010090.H61)**

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 08                        |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 04                        |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 02                        |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 02                        |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 01                        |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                           |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>20 ngày</b>            |

**2. TTHC Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng (1.007998.H61)**

- Trường hợp cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng: Thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ,

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                   | Trách nhiệm xử lý công việc       | Thời gian (ngày làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 01                        |
| Bước 2           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                             |                                   | 10                        |

|                                  |                                                                                                                                                          |                                        |                |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------|
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 03             |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 02             |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 02             |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 01             |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>20 ngày</b> |

- Trường hợp cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm:

| <b>Thứ tự công việc</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                | <b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>     | <b>Thời gian (ngày làm việc)</b> |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|
| Bước 1                  | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                               |
| Bước 2                  | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 0,5                              |
| Bước 3                  | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 0,5                              |
| Bước 4                  | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 0,5                              |
| Bước 5                  | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 0,5                              |
| Bước 6                  | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 01                               |

|                                  |                                                                |                                        |               |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------|
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |               |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                |                                        | <b>5 ngày</b> |

**3. TTHC Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (1.012072.H61).**

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 01                        |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 01                        |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 0,5                       |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                        |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 0,5                       |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                           |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>6 ngày</b>             |

**4. TTHC Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ. (1.012071.H61)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                   | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                             |                                        | 01                        |

|                                  |                                                                                                                                                          |                                        |               |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------|
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 01            |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 0,5           |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01            |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 0,5           |
| Bước 9                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |               |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>6 ngày</b> |

**5. TTHC Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (1.012073.H61)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 01                        |
| Bước 3           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 01                        |
| Bước 4           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 0,5                       |
| Bước 5           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                        |
| Bước 6           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 0,5                       |

|                                  |                                                                |                                        |               |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------|
| Bước 9                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |               |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                |                                        | <b>6 ngày</b> |

**6. TTHC Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc (1.012070.H61)**

*- Trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ nhằm mục đích công cộng, phi thương mại, phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh, an ninh lương thực và dinh dưỡng cho nhân dân hoặc đáp ứng các nhu cầu cấp thiết của xã hội như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, ô nhiễm môi trường trên diện rộng.*

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 05                        |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 02                        |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 01                        |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                        |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 01                        |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                           |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>12 ngày</b>            |

*- Trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ cho người có nhu cầu và năng lực sử dụng giống cây trồng không đạt được thỏa thuận với người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng về việc ký kết hợp đồng sử dụng giống cây trồng mặc dù trong 12 tháng (trừ trường hợp bất khả kháng) đã cố gắng thương lượng với mức giá và các điều kiện thương mại thỏa đáng và người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng bị coi là thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.*

| Thứ tự | Nội dung công việc | Trách nhiệm xử lý công | Thời gian |
|--------|--------------------|------------------------|-----------|
|--------|--------------------|------------------------|-----------|

| <b>công việc</b>                 |                                                                                                                                                          | <b>việc</b>                            | <b>(ngày làm việc)</b> |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                     |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 04                     |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 01                     |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 01                     |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                     |
| Bước 6                           | Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo cho cá nhân                                                                                                       |                                        | 20                     |
| Bước 7                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 0,5                    |
| Bước 8                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 0,5                    |
| Bước 9                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                        |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>30 ngày</b>         |

**7. TTHC Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (1.012063.H61).**

| <b>Thứ tự công việc</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                            | <b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>     | <b>Thời gian (ngày làm việc)</b> |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|
| Bước 1                  | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                               |
| Bước 2                  | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                             |                                        | 07                               |

|                                  |                                                                                                                                                          |                                        |                |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------|
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 03             |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 02             |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 02             |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | Ủy ban nhân dân tỉnh                   | 01             |
| Bước 9                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>18 ngày</b> |

**8. TTHC Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (1.012064.H61).**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 02                        |
| Bước 3           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 0,5                       |
| Bước 4           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 0,5                       |
| Bước 5           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 0,5                       |
| Bước 6           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 0,5                       |

|                                  |                                                                |                                        |               |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------|
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |               |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                |                                        | <b>6 ngày</b> |

**9. TTHC Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (1.012062.H61)**

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 05                        |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 02                        |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 01                        |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                        |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | Ủy ban nhân dân tỉnh                   | 01                        |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                           |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>13 ngày</b>            |

**10. TTHC Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng (1.011998.H61)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                   | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                             |                                        | 03                        |

|                                  |                                                                                                                                                          |                                        |                |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------|
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 2,5            |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 01             |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01             |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 0,5            |
| Bước 9                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>10 ngày</b> |

**11. TTHC Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng) (1.007999.H61).**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 04                        |
| Bước 3           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 1,5                       |
| Bước 4           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 01                        |
| Bước 5           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                        |

|                                  |                                                                |                                        |                |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------|
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                | UBND tỉnh                              | 0,5            |
| Bước 7                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                |                                        | <b>10 ngày</b> |

**12. TTHC Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại (1.007994.H61)**

| Thứ tự công việc                 | Nội dung công việc                                                                                                                                       | Trách nhiệm xử lý công việc            | Thời gian (ngày làm việc) |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                        |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 05                        |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 02                        |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 01                        |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 01                        |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 01                        |
| Bước 9                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                           |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>13 ngày</b>            |

## **B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

### **I. LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT**

#### **1. TTHC Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (1.004493.H61)**

| <b>Thứ tự công việc</b>          | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                | <b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>     | <b>Thời gian (ngày làm việc)</b> |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|
| Bước 1                           | Công chức tiếp nhận hồ sơ, quét scan, thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý                                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 01                               |
| Bước 2                           | Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường           | 01                               |
| Bước 3                           | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật |                                        | 0,5                              |
| Bước 4                           | Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kiểm tra kết quả và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                           |                                        | 0,5                              |
| Bước 5                           | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                               |                                        | 0,5                              |
| Bước 6                           | UBND tỉnh xử lý                                                                                                                                          | UBND tỉnh                              | 0,5                              |
| Bước 9                           | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh |                                  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết</b> |                                                                                                                                                          |                                        | <b>5 ngày</b>                    |